

Số: 326/QĐ-CDTH-HĐT

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động
của Hội đồng trường Trường Cao đẳng Truyền hình

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG TRUYỀN HÌNH

Căn cứ Quyết định số 1366/QĐ-THVN ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam về việc ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Truyền hình;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27/11/2014;

Căn cứ Thông tư 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Nghị quyết số 177/NQ-HĐT ngày 30/7/2024 của Hội đồng trường về việc thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng trường Trường Cao đẳng Truyền hình;

Căn cứ Công văn số 1301/THVN-TCCB ngày 18/9/2024 của Ban Tổ chức cán bộ về việc phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng trường Trường Cao đẳng Truyền hình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng trường Trường Cao đẳng Truyền hình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Tổng Giám đốc;
- PTGD Đinh Đắc Vĩnh;
- Ban Tổ chức cán bộ;
- Đảng ủy Trường;
- Ban Giám hiệu;
- CĐ, ĐTN, Tổ TT&ĐN;
- Website trường;
- Lưu: VT, HĐT.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Hải



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG

*** của Hội đồng trường Trường Cao đẳng Truyền hình**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 326/QĐ-CDTH-HĐT
ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Hội đồng trường
Trường Cao đẳng Truyền hình)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, chế độ làm việc của Hội đồng trường Trường Cao đẳng Truyền hình (gọi tắt là Hội đồng trường); quyền hạn, trách nhiệm của các thành viên Hội đồng trường và mối quan hệ công tác với các đơn vị, cá nhân có liên quan.

Quy chế này áp dụng đối với các thành viên của Hội đồng trường và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Quy chế hoạt động của Hội đồng trường đảm bảo các nguyên tắc của Đảng, quy định của Nhà nước, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, bám sát nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường quy định trong Luật Giáo dục, Luật Giáo dục nghề nghiệp, Điều lệ trường cao đẳng, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Đài Truyền hình Việt Nam; đảm bảo sự công khai, minh bạch trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo đồng thời phù hợp tình hình thực tế của Nhà trường khi thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Phát huy vai trò, trách nhiệm, quyền hạn của cá nhân; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và sự phối hợp của Hội đồng trường với Đảng ủy, Ban Giám hiệu, các tổ chức chính trị xã hội trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của Nhà trường.

2. Đảm bảo phát huy vai trò quản trị, đại diện quyền sở hữu của Nhà trường. Tăng cường công tác giám sát việc thực hiện các quyết nghị của Hội đồng trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của Nhà trường.

3. Xây dựng phương pháp làm việc khoa học, nề nếp, chủ động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.



4. Các thành viên Hội đồng trường nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được phân công; tích cực tham gia trao đổi, thảo luận các vấn đề liên quan đến hoạt động chung của Nhà trường.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng trường

Hội đồng trường là tổ chức quản trị, đại diện quyền sở hữu của Nhà trường. Hội đồng trường có nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại khoản 2, Điều 11 của Luật Giáo dục nghề nghiệp và quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư 15/2021/TT - BLĐT BXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh Xã hội, cụ thể:

1. Quyết nghị phương hướng, mục tiêu, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của Nhà trường.
2. Quyết nghị phương hướng hoạt động đào tạo, hợp tác quốc tế của Nhà trường.
3. Quyết nghị chủ trương sử dụng tài chính, tài sản và phương hướng đầu tư phát triển của Nhà trường theo quy định của pháp luật.
4. Quyết nghị thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Nhà trường.
5. Quyết nghị chủ trương về cơ cấu, tổ chức bộ máy. Thông qua việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị cấu thành của Nhà trường.
6. Quyết nghị về số lượng, cơ cấu lao động, vị trí việc làm; việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng, đào tạo phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động của Nhà trường.
7. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thông qua phương án bổ sung, miễn nhiệm, cách chức hoặc thay thế các thành viên Hội đồng trường.
8. Giới thiệu nhân sự để thực hiện quy trình bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; thực hiện đánh giá hằng năm việc hoàn thành nhiệm vụ của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; tổ chức lấy phiếu thăm dò tín nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng giữa nhiệm kỳ hoặc đột xuất trong trường hợp cần thiết.
9. Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của Nhà trường.
10. Yêu cầu Hiệu trưởng giải trình về những vấn đề chưa được thực hiện, thực hiện chưa đúng, thực hiện chưa đầy đủ theo nghị quyết của Hội đồng

trường. Nếu Hội đồng trường không đồng ý với giải trình của Hiệu trưởng thì báo cáo Đài Truyền hình Việt Nam.

11. Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất báo cáo, giải trình với Đài Truyền hình Việt Nam, cơ quan quản lý Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng trường.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức Hội đồng trường

1. Hội đồng trường có số lượng thành viên là số lẻ, gồm chủ tịch, thư ký và các thành viên.

2. Thành phần tham gia Hội đồng trường bao gồm: Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư đoàn thanh niên, đại diện nhà giáo và một số đơn vị phòng, khoa, trung tâm, dịch vụ của Nhà trường; Đại diện Đài Truyền hình Việt Nam, hoặc đại diện cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Nhà trường.

3. Chủ tịch Hội đồng trường không là Hiệu trưởng và được bầu trong số các thành viên của Hội đồng trường theo nguyên tắc đa số, bỏ phiếu kín và được trên 50% tổng số thành viên của Hội đồng trường đồng ý. Tiêu chuẩn Chủ tịch Hội đồng trường và Quy trình bổ nhiệm theo quy định của Luật Giáo dục Nghề nghiệp, Điều lệ trường Cao đẳng và chỉ đạo, hướng dẫn của Đài Truyền hình Việt Nam. Chủ tịch Hội đồng trường do Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức.

4. Thư ký Hội đồng trường do Chủ tịch Hội đồng trường giới thiệu trong số các thành viên của Hội đồng trường và được Hội đồng trường thông qua với trên 50% tổng số thành viên của Hội đồng trường đồng ý. Thư ký Hội đồng trường không kiêm chức vụ Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng.

5. Nhiệm kỳ của Hội đồng trường là 05 năm và theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng.

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TRƯỜNG, THỦ TỤC THAY THẾ CHỦ TỊCH, THƯ KÝ, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng trường

Chủ tịch Hội đồng trường là chức danh lãnh đạo, quản lý; là thành viên của tập thể lãnh đạo trường, người đứng đầu Hội đồng trường, chỉ đạo việc quyết định về chủ trương, phương hướng, kế hoạch hoạt động, tài chính và công tác nhân sự; kiểm tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu, kế hoạch hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Trường. Chủ tịch Hội đồng trường chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam và trước pháp luật về mọi hoạt

động của Hội đồng trường theo chức năng, nhiệm vụ được phân công. Chủ tịch Hội đồng trường có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Chủ trì tổ chức, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Hội đồng trường; triệu tập các cuộc họp, quyết định về chương trình họp, chủ tọa các cuộc họp và tổ chức bỏ phiếu, lấy ý kiến biểu quyết tại các cuộc họp Hội đồng trường.
2. Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng trường sau khi có ý kiến phê duyệt của lãnh đạo Đài Truyền hình Việt Nam.
3. Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong Hội đồng trường.
4. Điều hành Hội đồng trường ra quyết nghị về mục tiêu, chiến lược và kế hoạch phát triển trung hạn và hàng năm của Nhà trường; Thông qua quy chế tổ chức và hoạt động của Nhà trường để trình lãnh đạo Đài Truyền hình Việt Nam phê duyệt; Phương hướng hoạt động đào tạo, hợp tác quốc tế của Nhà trường.
5. Điều hành Hội đồng trường ra quyết nghị chủ trương về xây dựng tổ chức bộ máy, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng viên chức, người lao động; tài chính, tài sản, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, huy động các nguồn lực cần thiết để phát triển hoạt động của Nhà trường; thông qua việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị cấu thành của Nhà trường; đề án vị trí việc làm của Nhà trường trước khi trình lãnh đạo Đài Truyền hình Việt Nam xem xét, quyết định; Thông qua kế hoạch tài chính, mức phí của các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; các chỉ tiêu cơ bản trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và báo cáo quyết toán tài chính hàng năm của Nhà trường.
6. Điều hành việc ra quyết nghị về định hướng hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và phát triển khoa học công nghệ của Nhà trường.
7. Chỉ đạo và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của Nhà trường.
8. Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo lãnh đạo Đài Truyền hình Việt Nam và cơ quan quản lý cấp trên về các hoạt động của Nhà trường.
9. Định kỳ hoặc đột xuất yêu cầu Hiệu trưởng báo cáo về các hoạt động của Nhà trường.
10. Chủ trì, tham dự các cuộc họp đơn vị theo quy định.
11. Giới thiệu, đề nghị cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và chế độ chính sách đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng.
12. Thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam, Hội đồng và tập thể lãnh đạo Nhà trường.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thư ký và các thành viên Hội đồng trường

1. Thư ký Hội đồng trường làm nhiệm vụ thường trực, trực tiếp giúp Chủ tịch Hội đồng trường thực hiện một số nhiệm vụ sau:

a) Tổng hợp thông tin về hoạt động của nhà trường báo cáo Chủ tịch Hội đồng trường; chuẩn bị chương trình nghị sự, nội dung, tài liệu, gửi giấy mời họp và làm Thư ký, ghi biên bản các cuộc họp của Hội đồng trường; xây dựng, hoàn chỉnh, lưu trữ các văn bản của Hội đồng trường; hoàn thiện biên bản, nội dung quyết nghị của Hội đồng trường để gửi đến các thành viên Hội đồng trường và cơ quan chủ quản Nhà trường theo quy định.

b) Chuẩn bị các báo cáo, giải trình với cơ quan quản lý nhà nước và các cơ quan liên quan theo nhiệm vụ, chức năng của Hội đồng trường.

c) Thực hiện các nhiệm vụ của thành viên hội đồng trường và các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng trường giao.

2. Các thành viên Hội đồng trường.

Thành viên Hội đồng trường có trách nhiệm đóng góp ý kiến và tham gia quyết nghị các chủ trương, phương hướng, kế hoạch hoạt động, tài chính và công tác nhân sự; kiểm tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu, kế hoạch hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Nhà trường và theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng trường. Thành viên Hội đồng trường có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Tham gia các cuộc họp của Hội đồng trường; nghiên cứu các văn bản tài liệu và đóng góp ý kiến; tham gia bỏ phiếu, biểu quyết để quyết nghị các nội dung được thảo luận trong chương trình họp.

b) Tham gia xây dựng và quyết nghị Quy chế hoạt động của Hội đồng trường.

c) Tham gia quyết nghị mục tiêu, chiến lược và kế hoạch phát triển trung hạn và hàng năm của trường. Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của trường để trình Đài Truyền hình Việt Nam phê duyệt.

d) Tham gia quyết nghị chủ trương về xây dựng tổ chức bộ máy, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng viên chức, người lao động; tài chính, tài sản, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, huy động các nguồn lực cần thiết để phát triển hoạt động của trường; tham gia quyết nghị việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị cấu thành của trường; đề án xác định vị trí việc làm của Nhà trường trước khi trình lãnh đạo Đài Truyền hình Việt Nam xem xét, quyết định; tham gia quyết nghị về kế hoạch tài chính, mức phí của các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; các chỉ tiêu cơ bản trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và báo cáo quyết toán tài chính hàng năm của Nhà trường.

đ) Tham gia giới thiệu nhân sự để thực hiện quy trình bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; tham gia kiến nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng.

e) Tham gia giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của Nhà trường.

g) Tham gia quyết nghị về định hướng hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và phát triển khoa học công nghệ của Nhà trường.

h) Thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của Chủ tịch Hội đồng trường.

Điều 7. Thủ tục thành lập Hội đồng trường nhiệm kỳ kế tiếp; thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên Hội đồng trường trong nhiệm kỳ hoạt động

1. Trước khi hết nhiệm kỳ 03 (ba) tháng, Chủ tịch Hội đồng trường đương nhiệm thực hiện các nội dung sau: Tổ chức họp để xác định số lượng, cơ cấu thành viên Hội đồng trường theo quy định của pháp luật hiện hành để báo cáo, đề nghị Đài Truyền hình Việt Nam thành lập Hội đồng trường nhiệm kỳ kế tiếp. Hồ sơ đề nghị gồm các văn bản, biên bản theo đúng quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp, Điều lệ trường Cao đẳng và chỉ đạo, hướng dẫn của Đài Truyền hình Việt Nam.

2. Trường hợp trong nhiệm kỳ hoạt động có sự thay đổi về chủ tịch, thư ký, thành viên Hội đồng trường thì Hội đồng trường đương nhiệm tổ chức họp, quyết nghị việc thay thế chủ tịch, thư ký và thành viên Hội đồng trường. Khi có sự thay đổi số lượng thành viên thì Hội đồng trường đương nhiệm báo cáo, đề nghị Đài Truyền hình Việt Nam bổ sung, kiện toàn Hội đồng trường bảo đảm cơ cấu, thành phần theo quy định. Sau khi được Đài Truyền hình Việt Nam phê duyệt chủ trương thì Hội đồng trường triển khai trình tự các công việc theo quy định.

Chương IV

NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Điều 8. Nguyên tắc hoạt động

1. Hội đồng trường làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số.
2. Các thành viên Hội đồng trường được quyền trao đổi, thảo luận, biểu quyết, chất vấn và bảo lưu ý kiến nhưng phải chấp hành Nghị quyết của Hội đồng trường.
3. Quyết nghị của Hội đồng trường có giá trị khi có trên 50% tổng số thành viên của Hội đồng trường đồng ý. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng trường. Các cuộc họp Hội đồng trường phải ghi biên bản. Biên bản cuộc họp và quyết nghị của

Hội đồng trường được gửi đến các thành viên Hội đồng trường, lãnh đạo Đài Truyền hình Việt Nam chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức cuộc họp hoặc quyết nghị được ký thông qua.

Điều 9. Thực hiện chương trình công tác

1. Hội đồng trường làm việc theo chương trình, kế hoạch công tác đã được thông qua; theo chỉ đạo, hướng dẫn của Đài Truyền hình Việt Nam hoặc khi có yêu cầu đột xuất.

2. Thành viên Hội đồng trường chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của mình theo chương trình công tác của Hội đồng trường.

Điều 10. Chế độ họp, hội nghị của Hội đồng trường

1. Hội đồng trường họp định kỳ ít nhất 03 (ba) tháng một lần và họp đột xuất khi có đề nghị bằng văn bản của trên 30% tổng số thành viên Hội đồng trường hoặc có đề nghị bằng văn bản của Hiệu trưởng hoặc của Chủ tịch Hội đồng trường. Cuộc họp Hội đồng trường phải có ít nhất 70% tổng số thành viên Hội đồng trường tham dự. Tùy theo nội dung, Chủ tịch Hội đồng trường có thể mời lãnh đạo các đơn vị, đầu mối trực thuộc không là thành viên Hội đồng trường dự họp để báo cáo, tiếp thu nội dung liên quan.

2. Cuộc họp Hội đồng trường xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, phạm vi, thành phần của mỗi hội nghị. Đối với những vấn đề đột xuất, chưa có trong chương trình cuộc họp, nếu xét thấy quan trọng và cấp thiết thì Chủ tịch Hội đồng trường báo cáo Hội đồng trường xem xét, quyết định.

3. Ban Giám hiệu phân công các đơn vị chuẩn bị tài liệu, nội dung báo cáo theo yêu cầu và gửi đến Thư ký Hội đồng trường trước kỳ họp ít nhất 07 ngày để thẩm định và xây dựng chương trình họp.

4. Thư ký Hội đồng trường kiểm tra, tổng hợp hồ sơ, các tài liệu liên quan đến cuộc họp và báo cáo xin ý kiến Chủ tịch Hội đồng trường về dự thảo chương trình, nội dung họp. Thư ký Hội đồng trường gửi giấy mời và tài liệu hội nghị đến các thành viên trong Hội đồng trước kỳ họp ít nhất 03 ngày làm việc (trừ trường hợp cuộc họp đột xuất).

5. Các Thành viên Hội đồng nghiên cứu các văn bản, tài liệu, gửi ý kiến đóng góp về Thư ký Hội đồng trường chậm nhất là 01 (một) ngày trước phiên họp.

6. Trong trường hợp nội dung vấn đề phải giải quyết không phức tạp hoặc không tổ chức họp Hội đồng trường thì Chủ tịch Hội đồng trường chỉ đạo Thư ký Hội đồng trường gửi văn bản xin ý kiến thành viên Hội đồng trường (trừ công tác cán bộ), khi có hơn một nửa thành viên Hội đồng trường

tán thành thì ý kiến quá bán đó coi như quyết nghị của Hội đồng; trường hợp, tuy đã có hơn một nửa thành viên tán thành nhưng còn có ý kiến khác nhau về những vấn đề quan trọng thì cần đưa ra cuộc họp thảo luận, tạo sự thống nhất trước khi quyết nghị.

Điều 11. Ủy quyền điều hành Hội đồng trường

Khi Chủ tịch Hội đồng trường không thể làm việc trong khoảng thời gian mà quy chế tổ chức, hoạt động của trường đã quy định thì phải có trách nhiệm ủy quyền bằng văn bản cho một trong số các thành viên còn lại của Hội đồng đảm nhiệm thay trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng trường. Văn bản ủy quyền phải được thông báo đến các thành viên Hội đồng trường, gửi đến Đài Truyền hình Việt Nam và thông báo công khai toàn trường. Thời gian ủy quyền không quá 06 (sáu) tháng

Điều 12. Điều kiện làm việc và kinh phí hoạt động của Hội đồng trường

1. Hội đồng trường được bố trí các điều kiện làm việc theo quy định chung của Nhà nước, của Đài Truyền hình Việt Nam và phù hợp với điều kiện của nhà trường.
2. Nhà trường đảm bảo tài chính cho Hội đồng trường hoạt động theo quy định.
3. Hội đồng trường được sử dụng con dấu, bộ máy tổ chức của Nhà trường để hoạt động.

Điều 13. Chế độ thông tin, báo cáo và bảo mật

1. Hội đồng trường có trách nhiệm thông báo thường xuyên, kịp thời những thông tin cần thiết của Nhà trường, những nội dung theo sự chỉ đạo của Đài Truyền hình Việt Nam cho tập thể lãnh đạo, các đơn vị trực thuộc và các thành viên Hội đồng trường.
2. Chủ tịch Hội đồng trường thay mặt Hội đồng trường thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với lãnh đạo và cơ quan chức năng của Đài Truyền hình Việt Nam về hoạt động công tác của Nhà trường.
3. Chủ tịch Hội đồng trường chỉ đạo xây dựng báo cáo 6 tháng, 12 tháng trình Hội đồng trường thông qua để báo cáo lãnh đạo Đài Truyền hình Việt Nam theo quy định.
4. Thành viên của Hội đồng trường được các đơn vị của Nhà trường thông báo tình hình hoạt động và các thông tin cần thiết; thực hiện bảo mật thông tin và bảo quản tài liệu theo quy định.

Điều 14. Chế độ ban hành, quản lý văn bản

1. Các ý kiến kết luận của Chủ tịch Hội đồng trường tại cuộc họp và quyết nghị của Hội đồng trường đều phải thông báo bằng văn bản (hoặc ghi biên bản đầy đủ, trừ những việc Chủ tịch Hội đồng trường trực tiếp chỉ đạo xử lý và không yêu cầu ra văn bản).

2. Các văn bản chỉ đạo, quyết nghị của Hội đồng trường phải đảm bảo đúng thể thức, ký ban hành đúng thẩm quyền và được phát hành, quản lý, lưu trữ theo quy định.

Chương V

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 15. Quan hệ giữa Hội đồng trường với Đảng ủy trường

1. Đảng ủy trường lãnh đạo Hội đồng trường thực hiện nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

2. Đảng ủy trường tôn trọng và tạo điều kiện cho Hội đồng trường hoạt động hiệu quả trong thực hiện trách nhiệm và quyền hạn theo quy định của pháp luật hiện hành. Đảng ủy trường thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng trường.

3. Hội đồng trường căn cứ vào các Nghị quyết của Đảng ủy trường để xây dựng các Nghị quyết của Hội đồng trường theo chức năng và nhiệm vụ được quy định.

4. Hội đồng trường có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của Đảng ủy trường.

Điều 16. Quan hệ giữa Hội đồng trường với Ban Giám hiệu

1. Hội đồng trường giám sát việc Ban Giám hiệu thực hiện các quyết nghị của Hội đồng trường thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát trực tiếp hoặc qua báo cáo của Ban Giám hiệu.

2. Ban Giám hiệu có trách nhiệm xây dựng dự thảo các văn bản trình Hội đồng trường xem xét, quyết nghị các vấn đề có liên quan đến hoạt động của Nhà trường thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng trường; tổ chức thực hiện các quyết nghị của Hội đồng trường; định kỳ hoặc khi có yêu cầu báo cáo kết quả hoạt động của trường, việc thực hiện các quyết nghị của Hội đồng trường; giải trình hoặc cung cấp các thông tin theo yêu cầu.

3. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước Hội đồng trường về việc tổ chức thực hiện các quyết nghị của Hội đồng trường cũng như việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; báo cáo việc thực hiện quyết nghị của Hội đồng trường, tình hình và kế hoạch hoạt động của Nhà trường tại các phiên họp của Hội đồng trường; chỉ đạo các đơn vị chức năng trong Nhà trường



cung cấp các thông tin khi Hội đồng trường yêu cầu.

4. Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo về kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, tạo điều kiện thuận lợi để Hội đồng trường hoạt động theo quy định.

5. Trường hợp phát hiện những sự việc, thông tin có thể ảnh hưởng đến uy tín hay hoạt động của nhà trường, Hiệu trưởng cần thông báo kịp thời cho Chủ tịch Hội đồng trường bằng hình thức trực tiếp hoặc bằng văn bản.

Điều 17. Quan hệ giữa Hội đồng trường với các đơn vị, tổ chức đoàn thể của trường

1. Quan hệ giữa Hội đồng trường với các đơn vị, các tổ chức đoàn thể trong trường là mối quan hệ phối hợp công tác nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

2. Các tổ chức đoàn thể phối hợp với Hội đồng trường trong việc tổ chức lấy ý kiến cán bộ, viên chức, người lao động khi cần thiết về các dự thảo văn bản quan trọng do Nhà trường trình Hội đồng trường.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Hội đồng trường, tập thể lãnh đạo, các đơn vị, các tổ chức đoàn thể và cá nhân thuộc trường có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Những quy định không đề cập trong Quy chế này thì thực hiện theo các quy định pháp luật liên quan và các quy chế, quy định của Đài Truyền hình Việt Nam.

Điều 19. Hiệu lực, sửa đổi, bổ sung Quy chế

Quy chế có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, Hội đồng trường sẽ xem xét sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp.